

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CT
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/DS-ST

Ngày: 24-3-2023

V/v tranh chấp “Hợp đồng mua bán điện”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Minh

Ông Lê Hoài Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư, Thư ký Tòa án-Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Cảnh-Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 359/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán điện” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXX-ST ngày 10 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Tổng công ty E

Địa chỉ: Số 72 HBT, Phường BN, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Phước Đ. Chức vụ: Tổng giám đốc Tổng công ty ĐLMN.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 7, HL, Phường T, Thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

2. Ông Phùng Tấn Tr, sinh năm 1964 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 4 Bis, TĐ, Phường M, Thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

(Theo giấy ủy quyền ngày 29 tháng 8 năm 2022)

-Bị đơn: Anh Nguyễn Phi L, sinh năm 1988 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 318, Tổ 9, Thửa 3456, ấp M, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình tố tụng nguyên đơn Tổng công ty E- đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Trung T và ông Phùng Tấn Tr trình bày:

Ông Nguyễn Phi L đã ký với Tổng công ty E (đại diện là Điện lực M) hợp đồng mua bán điện cho mục đích kinh doanh ăn uống theo Hợp đồng mua bán điện ngoài mục đích sinh hoạt số 20/000503 ngày 07/7/2020.

Từ khi ký hợp đồng, ông Nguyễn Phi L có thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn tiền sử dụng điện từ tháng 7/2020 đến tháng 6/2021, nhưng đến tháng 7/2021 ông L không thanh toán cho điện lực đến thời điểm hiện tại khách hàng còn nợ 04 tháng tiền mua điện năm 2021 vào tháng 7 là 2.636.407 đồng, tháng 8 là 2.005.898 đồng, tháng 10 là 2.747.846 đồng, tháng 11 là 337.249 đồng. Tổng cộng là 7.727.400 đồng.

Do ông L không thanh toán tiền điện nên từ ngày 08/11/2021 Điện lực MT đã ngừng bán điện cho ông Nguyễn Phi L để không phát sinh thêm nợ mới.

Điện lực đã liên hệ ông L nhiều lần để đơn đốc thu tiền điện nhưng đến nay vẫn không thu được tiền do ông L tránh mặt không hợp tác.

Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của nguyên đơn là ông Phùng Tấn Tr có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn là ông Nguyễn Phi L vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các thủ tục tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, bị đơn chưa thực hiện đúng thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án, đề nghị: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Phi L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Tổng công ty E (đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Trung T và ông Phùng Tấn Tr) số tiền 7.727.400 đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của nguyên đơn là ông Phùng Tấn Tr có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Phi L vắng mặt dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp:

Nguyên đơn Tổng công ty E- đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Trung T và ông Phùng Tấn Tr khởi kiện ông Nguyễn Phi L yêu cầu trả số tiền mua điện là 7.727.400đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp “Hợp đồng mua bán điện” được quy định tại Điều 430 Bộ luật Dân sự và bị đơn ông Nguyễn Phi L có nơi cư trú tại số 318, Tổ 9, Thửa 3456 ấp M, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Nội dung vụ án:

Xét thấy, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn Tổng công ty E (đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Trung T và ông Phùng Tấn Tr) khởi kiện ông Nguyễn Phi L yêu cầu trả số tiền mua điện là 7.727.400đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở, bởi lẽ: nguyên đơn Tổng công ty E- đại diện là Điện lực M có ký kết với ông Nguyễn Phi L hợp đồng mua bán điện mục đích sử dụng điện kinh doanh ăn uống, thời hạn thanh toán 03 ngày kể từ ngày thông báo thanh toán lần đầu. Đến nay đã hơn 01 năm nhưng ông Nguyễn Phi L vẫn không thanh toán tiền điện cho Tổng công ty E.

Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo và nhiều lần triệu tập hòa giải nhưng ông Nguyễn Phi L vẫn vắng mặt không rõ lý do và không có bản tự khai gửi cho Tòa án nên căn cứ Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”* thì ông Nguyễn Phi L không phản đối những tình tiết sự kiện, tài liệu mà nguyên đơn đưa ra cũng như yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Phi L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 1, Khoản 4 Điều 91, Khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 117, Điều 428, Điều 430, Điều 440 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổng công ty E (đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Phước Đ- đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Trung T và ông Phùng Tấn Tr)

1/ Buộc ông Nguyễn Phi L có nghĩa vụ trả cho cho nguyên đơn Tổng công ty E (đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Phước Đ- đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Trung T và ông Phùng Tấn Tr) số tiền mua điện là 7.727.400đồng (Bảy triệu bảy trăm hai mươi bảy nghìn bốn trăm đồng). Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày nguyên đơn Tổng công ty E (đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Phước Đ- đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Trung T và ông Phùng Tấn Tr) có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn ông Nguyễn Phi L chậm thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Phi L phải chịu 386.370đồng án phí.

Hoàn nguyên đơn Tổng công ty E (đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Phước Đ- đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Trung T và ông Phùng Tấn Tr) số tiền 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0021027 ngày 17/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

3/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn Tổng công ty E (đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Phước Đ- đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Trung T và ông Phùng Tấn Tr), bị đơn ông Nguyễn Phi L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện CT;
- Chi cục THADS huyện CT;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Đỗ Thị Hồng Quyên